

KẾ HOẠCH

Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2020

Thực hiện Kế hoạch số 123/KH-UBND ngày 18/11/2020 của UBND huyện Hoàng Hóa về việc ban hành Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2020; UBND xã Hoàng Trường xây dựng Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2020 với những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ PHƯƠNG PHÁP RÀ SOÁT

1. Mục đích

- Xác định danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; thống kê, phân tích thông tin hộ nghèo, hộ cận nghèo và các chiều thiếu hụt tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản (y tế, giáo dục, nhà ở, nước sạch và vệ sinh, tiếp cận thông tin) để làm cơ sở thực hiện các chính sách hỗ trợ giảm nghèo và an sinh xã hội trên địa bàn xã.

- Cập nhật cơ sở dữ liệu phần mềm quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo để theo dõi, quản lý thống nhất trên phạm vi toàn xã.

- Xác định được danh sách hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình làm cơ sở để ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế theo Luật Bảo hiểm y tế.

2. Yêu cầu

- Việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo phải được thực hiện trực tiếp với từng hộ, người dân theo đúng phương pháp, quy trình, công cụ đo lường nghèo đa chiều; đảm bảo công khai, dân chủ, có sự tham gia của người dân và dưới sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, giám sát của Mặt trận tổ quốc và sự tham gia của chính quyền, người dân; phản ánh đúng thực trạng đời sống của nhân dân địa phương.

- Kết thúc cuộc rà soát phải xác định được chính xác danh sách: hộ nghèo; hộ cận nghèo; hộ tái nghèo, tái cận nghèo; hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo; hộ nghèo, hộ cận nghèo phát sinh; hộ nghèo thuộc chính sách bảo trợ xã hội; hộ nghèo thuộc chính sách ưu đãi người có công; phân tích hộ nghèo theo tiêu chí thu nhập, hộ nghèo đa chiều thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản; phân tích nguyên nhân nghèo và các chiều thiếu hụt từng hộ. Xác định chính xác tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo của từng thôn theo chuẩn nghèo giai đoạn 2016-2020.

- Kết hợp xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình với rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo.

3. Đối tượng và phạm vi.

- Hộ nghèo, hộ cận nghèo thụ hưởng chính sách trong năm 2020 và các gia đình có khả năng nghèo, cận nghèo; hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên phạm vi toàn xã;

- Các đơn vị thôn, tổ chức đoàn thể, các công chức tham gia trực tiếp hoặc liên quan đến công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và thực hiện các chương trình, chính sách, dự án hỗ trợ hàng năm.

4. Phương pháp và Quy trình rà soát.

4.1 Phương pháp rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo:

Thực hiện rà soát thông qua các phương pháp đánh giá, chấm điểm tài sản, thu thập thông tin đặc điểm, điều kiện sống của hộ gia đình để ước lượng thu nhập và xác định mức độ thiếu hụt tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy trình.

4.2. Quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo:

Thực hiện các bước và quy trình rà soát theo Thông tư số 17/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/6/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Bước 1: Xác định, lập danh sách các hộ cần rà soát.

Bước 2: Tổ chức rà soát lập danh sách phân loại hộ gia đình.

Bước 3: Tổ chức họp dân thống nhất kết quả rà soát.

Bước 4: Công khai, niêm yết danh sách, biên bản họp dân thống nhất kết quả.

Bước 5: Báo cáo xin ý kiến thẩm định của UBND huyện.

Bước 6: Công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo trên địa bàn.

Bước 7: Báo cáo chính thức.

Lưu ý: Đối với những hộ biết chắc chắn thu nhập thường xuyên của các thành viên trong hộ như tiền công, tiền lương, tiền lương hưu, trợ cấp (trừ trợ cấp xã hội), lãi ngân hàng, các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ khác,... bình quân đầu người từ 1.000.000 đồng/người/tháng trở lên ở khu vực nông thôn và từ 1.300.000 đồng/người/tháng trở lên ở khu vực thành thị thì có thể kết luận là hộ không nghèo mà không cần sử dụng Phiếu B để khảo sát xác định thu nhập, các dịch vụ xã hội cơ bản.

4.3. Phương pháp và quy trình xác định hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình:

Thực hiện theo Thông tư số 02/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25/3/2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội và Kế hoạch số 91/KH-UBND ngày 20/6/2016 của UBND tỉnh.

5. Thời điểm rà soát

5.1. Thời điểm tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2020 được thực hiện từ ngày 10 tháng 11 đến hết ngày 30 tháng 12 năm 2020.

5.2. Việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên (từ thời điểm sau rà soát năm 2020 đến trước rà soát định kỳ năm 2021).

5.3. Việc xác định hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình được thực hiện cùng với thời điểm rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2020 hoặc thường xuyên trong năm 2021.

II. NỘI DUNG RÀ SOÁT

1. Kiến toàn Ban Chỉ đạo rà soát

Kiến toàn Ban Chỉ đạo giảm nghèo làm Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2020 Chủ tịch UBND xã ban hành quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ và đơn vị phụ trách cho các thành viên Ban chỉ đạo để theo dõi, giám sát rà soát.

Ban Chỉ đạo giảm nghèo của xã, xây dựng kế hoạch, tài liệu, kinh phí và tổ chức nhân lực; chỉ đạo triển khai và tổ chức thực hiện rà soát trên địa bàn trình UBND xã phê duyệt.

2. Kiến toàn tổ giúp việc Ban chỉ đạo

2.1. Thành phần:

Tổ giúp việc Ban chỉ đạo do Chủ tịch UBND xã, quyết định thành lập, gồm các cán bộ, công chức: Lao động – Thương binh và Xã hội, Văn phòng - Thống kê, Kế toán ngân sách, Bí thư Đoàn thanh niên xã, Chủ tịch hội nông dân, Hội Phụ nữ xã,... và trưởng các thôn. Trong đó, giao công chức Lao động - Thương binh và Xã hội làm Tổ trưởng, công chức Văn phòng - Thống kê làm Tổ phó.

2.2. Nhiệm vụ của Tổ giúp việc :

Tham mưu cho Ban chỉ đạo giảm nghèo xây dựng kế hoạch rà soát, dự toán kinh phí; tập huấn nghiệp vụ; đôn đốc, kiểm tra, giám sát; tổng hợp báo cáo sơ bộ, báo cáo chính thức kết quả rà soát và thực hiện các công việc liên quan đến rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, xác định hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình.

3. Kiến toàn Tổ rà soát tại thôn

3.1. Chủ tịch UBND các xã ra quyết định Kiến toàn Tổ rà soát tại thôn.

- Thành phần: Bí thư chi bộ- Trưởng thôn (làm Tổ trưởng); đại diện một số đoàn thể (Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Đoàn thanh niên, Hội cựu chiến binh, Công an viên,...) làm rà soát viên.

- Số lượng thành viên Tổ rà soát: Tùy theo số lượng hộ trong thôn và đề xuất của thôn, Chủ tịch UBND xã quyết định số lượng, thành phần Tổ rà soát nhằm đảm bảo tiến độ thời gian.

3.2. Nhiệm vụ của Tổ rà soát: Trực tiếp làm công tác rà soát, tổng hợp dữ liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình tại thôn.

4. Tổ chức thông tin, tuyên truyền

- Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc của xã, Tổ rà soát thôn, cần tuyên truyền, giải thích cho cán bộ và nhân dân ở địa bàn rà soát hiểu được:

+ Mục đích, ý nghĩa và phương pháp, quy trình, công cụ của rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm khác với tổng điều tra và rà soát thường xuyên; Tiêu chí và mức chuẩn nghèo theo phương pháp tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016-2020;

+ Mục đích, ý nghĩa của việc xác định hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình làm cơ sở để ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế theo Luật Bảo hiểm y tế.

- Hình thức tuyên truyền: Bản tin phát thanh, hội nghị cán bộ, nhân dân; hệ thống phát thanh xã, thôn; niêm yết tại các điểm công cộng xã, thôn.

5. Tiến độ rà soát và báo cáo kết quả

5.1. Triển khai và tập huấn nghiệp vụ rà soát:

- Dự kiến ngày **23/11/2020**

5.2. Rà soát và tổng hợp báo cáo kết quả:

- Tổ chức rà soát **từ ngày 24/11/2020 – 28/11/2020**.

- Tổng hợp, báo cáo sơ bộ kết quả rà soát về UBND xã trước ngày **26/11/2020**.

- Các đơn vị thôn thông qua hội nghị nhân dân thống nhất kết quả rà soát trước ngày 27/11- 28/11/2020.

Sau khi có kết quả rà soát tiến hành niêm yết công khai các danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo; hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo; hộ tái nghèo, tái cận nghèo; hộ nghèo, hộ cận nghèo phát sinh; hộ cận nghèo rơi nghèo.

+ **Thời gian niêm yết: 07 ngày làm việc (sau khi họp dân thống nhất kết quả rà soát).**

- Các đơn vị thôn báo cáo chính thức kết quả rà soát vào ngày **05/12/2020**

- Ban chỉ đạo xã họp vào ngày **07/12/2020**, niêm yết danh sách chính thức và thông báo trên hệ thống loa truyền thanh xã, thôn đến ngày **13/12/2020**.

- Báo cáo kết quả xác định hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp về UBND xã trước **20/12/2020**.

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Công chức Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với công chức Tài chính - Kế hoạch, công chức văn phòng- thống kê; các công chức có liên quan và đơn vị thôn triển khai Kế hoạch rà soát.

- Thống nhất biểu mẫu, tài liệu hướng dẫn; in phiếu điều tra, biểu mẫu phục vụ cho cuộc rà soát.

- Tổ chức tập huấn nghiệp vụ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cho Tổ rà soát.

- Đôn đốc, kiểm tra, phúc tra, giám sát quá trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo tại các đơn vị thôn.

- Tổng hợp kết quả rà soát; trình Chủ tịch UBND xã phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2020 trên địa bàn xã và báo cáo theo đúng thời gian quy định.

- Lập dự toán kinh phí và theo dõi thanh, quyết toán theo quy định.
- Lưu trữ toàn bộ hồ sơ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định.

2. Công chức Văn Phòng- Thống kê

- Phối hợp với các công chức liên quan tổ chức tập huấn quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp; tham gia hỗ trợ công tác rà soát tổng hợp kết quả rà soát, thống kê số liệu báo cáo của Ban Chỉ đạo xã.

3. Công chức Tài chính - Kế hoạch

Chủ trì, phối hợp với công chức Lao động - TBXH thẩm định dự toán và bố trí, phân bổ kinh phí, hướng dẫn sử dụng và thanh quyết toán kinh phí rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo đúng quy định.

4. Công chức văn hóa- Đài truyền thanh xã

Chủ động đầu mối, phối hợp với Ban chỉ đạo giảm nghèo xã, thường trực Ban chỉ đạo giảm nghèo xã (công chức Lao động - TBXH) để thu thập thông tin làm căn cứ xây dựng nội dung, hình thức tuyên truyền, viết tin, tin bài về công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình với nội dung, hình thức phù hợp với đặc thù của địa phương.

5. Đề nghị Ủy ban MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội

Căn cứ vào kế hoạch rà soát của xã chỉ đạo các tổ chức thành viên của mình tham gia tích cực công tác thông tin, tuyên truyền và hỗ trợ công tác rà soát. Tham gia thực hiện, giám sát quy trình rà soát đảm bảo công khai, minh bạch, chính xác ở các đơn vị thôn.

6. Các đơn vị thôn

Tham gia tập huấn, lập danh sách các thành viên trong tổ rà soát để Chủ tịch UBND xã ra quyết định công nhận.

Tổ rà soát ở các đơn vị thôn tiến hành rà soát điều tra trực tiếp đến các hộ theo đúng phương pháp, quy trình, công cụ đo lường đa chiều, đảm bảo công khai, dân chủ và có sự tham gia của người dân và dưới sự chỉ đạo của cấp ủy Đảng, giám sát của Mặt trận Tổ quốc. Báo cáo về Ban chỉ đạo rà soát điều tra hộ nghèo, hộ cận nghèo cấp xã đúng thời gian quy định.

Căn cứ Kế hoạch này, Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các cán bộ công chức, các đơn vị thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ theo quy định. Trong quá trình chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện nếu còn vướng mắc phát sinh, đề nghị phản ánh kịp thời về ủy ban nhân dân xã(qua Ban chính sách xã) để phối hợp, giải quyết./.

Nơi nhận:

- BCD xã (B/c);
- Thường trực Đảng Ủy, HĐND xã (B/c);
- Thành viên Tổ giúp việc (T/h);
- Các đơn vị thôn (T/h);
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH

Lê Thanh Cảnh

